

Số: DBLU_26/09h00/DBQG

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2024

**TIN Lũ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG CẦU, SÔNG THƯƠNG,
SÔNG LỤC NAM, SÔNG HOÀNG LONG VÀ SÔNG THÁI BÌNH
TIN Lũ CẢNH BÁO Lũ TRÊN SÔNG HỒNG**

1. Hiện trạng diễn biến lũ đã qua

- Lũ trên sông Cầu (tỉnh Bắc Ninh) đang xuống chậm.
- Lũ trên sông Thái Bình (Thành phố Hải Dương) đang xuống chậm.
- Lũ trên sông Hoàng Long (tỉnh Ninh Bình) tại Bến Đé đang xuống chậm.
- Lũ trên sông Thương (tỉnh Bắc Giang) đang xuống chậm.
- **Lũ trên sông Hồng (Thành phố Hà Nội) đang xuống nhanh.**
- Lũ trên sông Lục Nam (tỉnh Bắc Giang) đang xuống chậm.

Mức nước lúc 07h/13/9, trên các sông như sau:

- **Trên sông Cầu tại Đập Cầu 7,66m, trên BĐ3 1,36m; dưới mức nước lũ lịch sử năm 1971 (7,84m) 0,18m**
- Trên sông Thương tại Phủ Lạng Thương 6,95m, trên BĐ3 0,65m;
- Trên sông Lục Nam tại Lục Nam 6,23m, dưới BĐ3 0,07m;
- Trên sông Hoàng Long tại BẾN ĐÉ 4,82m, trên BĐ3 0,82m;
- Trên sông Thái Bình tại Phả Lại 6,04m, trên BĐ3 0,04m;
- **Trên sông Hồng tại Hà Nội 10,02m, dưới mức BĐ2 0,48.**

2. Dự báo:

Trong 24 giờ tới, mực nước nhiều trạm hạ lưu hệ thống sông Hồng-Thái Bình có xu thế biến đổi chậm, phổ biến còn mức cao từ BĐ2-BĐ3, có nơi trên mức BĐ3 và xuống chậm:

Trong 12 giờ tới:

- Lũ trên sông Lục Nam và sông Thái Bình xuống dưới mức BĐ3; trên sông Cầu tại Đập Cầu, sông Thương tại Phủ Lạng Thương, sông Hoàng Long tại BẾN ĐÉ tiếp tục xuống nhưng vẫn ở trên mức BĐ3.
- Lũ trên sông Hồng tại Hà Nội sẽ xuống mức BĐ1.

Trong 12-24 giờ tiếp theo

Lũ trên sông Cầu, sông Thương và sông Hoàng Long tiếp tục xuống nhưng vẫn ở trên mức BĐ3; sông Lục Nam và sông Thái Bình tiếp tục xuống nhưng vẫn trên mức BĐ2;

- Lũ trên sông Hồng tại Hà Nội sẽ xuống dưới mức BĐ1.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo các điểm trong Phụ lục 1).

3. Cảnh báo tình trạng ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Quá trình thoát lũ, giảm lũ trên hệ thống sông Hồng có khả năng diễn ra chậm, nên tình trạng ngập còn diễn ra nhiều ngày tại các vùng trũng, vùng thấp ven sông, bãi bồi ngoài đê chính tại các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Bắc Giang, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình, Hà Nam, Hải Dương. Với diễn biến mưa giảm được dự báo trong những ngày tới thì tình trạng ngập ở vùng trũng, thấp ven sông sẽ dần được cải thiện:

- Ngoài đê vùng sông Hồng tại Hà Nội sẽ rút nước sau 2-3 ngày tới, riêng vùng trũng thấp ở Chương Mỹ ven sông Bùi từ 10-13 ngày, sông Tích khoảng 7-10 ngày, hạ lưu sông Cà Lồ 3-5 ngày, sông Nhuệ từ 2-3 ngày.

- Khu vực ven sông hạ lưu sông Hồng- Thái Bình (tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, Hà Nam, Ninh Bình, Nam Định, Hưng Yên, Thái Bình, Hải Dương) thời gian rút nước kéo dài hơn từ 3-6 ngày.

Mức nước lũ ở hạ lưu sông Hồng hiện tại đang ở mức cao (BĐ3- trên BĐ3) nên vẫn còn nguy cơ ảnh hưởng đến đê bồi ven sông, sạt lở đê, kè tại các vị trí xung yếu thuộc các tỉnh/thành phố: Hà Nội, Hà Nam, Nam Định, Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình, Ninh Bình.

Nguy cơ xảy ra sạt lở đất vẫn trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ dù mưa đã giảm (*thông tin dự báo, cảnh báo lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Tổng cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn/> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Mức nước trong sông đang ở mức cao gây ngập lụt sâu, ngập lụt vùng ven sông, vùng trũng thấp, các bãi nổi trên diện rộng kéo dài ở một số khu vực sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, nhiều vùng dân cư của địa phương có thể gây nguy hiểm cho đời sống sinh hoạt, sản xuất của nhân dân, đe dọa đến tính mạng và tài sản của nhân, ảnh hưởng tới các hoạt động giao thông đường thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp dân sinh và các hoạt động kinh tế xã hội, đặc biệt tại hạ lưu sông Hồng-Thái Bình.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 13/9/2024

Tin phát lúc: 09h00

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục 1. Bảng trị số mực nước thực đo và dự báo

Sông	Trạm	Yếu tố	Thực đo	Dự báo							
			07h/13/9	13h/13/9	19h/13/9	1h/14/9	07h/14/9	13h/14/9	19h/14/9	H đỉnh	Thời gian xuất hiện
Cầu	Đáp Cầu	H (cm)	766	755	740	720	690				
		So sánh (cm)	>BĐ3 136	>BĐ3 125	>BĐ3 110	>BĐ3 90	>BĐ3 60				
Thương	Phủ Lạng Thương	H (cm)	695	680	665	645	620				
		So sánh (cm)	>BĐ3 65	>BĐ3 50	>BĐ3 35	>BĐ3 15	<BĐ3 10				
Lục Nam	Lục Nam	H (cm)	623	615	600	580	555				
		So sánh (cm)	<BĐ3 7	<BĐ3 15	<BĐ3 30	>BĐ2 50	>BĐ2 25				
Thái Bình	Phả Lại	H (cm)	604	590	575	555	515	500	485		
		So sánh (cm)	>BĐ3 4	<BĐ3 10	<BĐ3 25	>BĐ2 55	>BĐ2 15	BĐ2	<BĐ2 15		
Hoàng Long	Bến Đé	H (cm)	482	460	450	435	420				
		So sánh (cm)	>BĐ3 82	>BĐ3 60	>BĐ3 50	>BĐ3 35	>BĐ3 20				